

Bắc Tân Uyên, ngày 15 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 01/2024/TLST-HNGĐ ngày 03/01/2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đài L, sinh năm 1986; địa chỉ: Số A khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương;

- Bị đơn: Ông Võ Văn T, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp Đ, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Đài L và ông Võ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Đài L và ông Võ Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Võ Ngọc Khánh L1, sinh ngày 19/6/2013 và Võ Ngọc Khánh H, sinh ngày 11/11/2015 cho bà L nuôi dưỡng và chăm sóc. Ông Trung cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng/cháu đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Đài L chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi ngàn*) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, tổng cộng số tiền án phí bà L chịu là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003909 lập ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Bà L đã nộp đủ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

NGUYỄN MẠNH HÙNG